

Những quy định trước đây trái với Luật này đều bãi bỏ.

Điều 49. Hướng dẫn thi hành

Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn thi hành Luật này.

Luật này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa XI, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2003. /.

Chủ tịch Quốc hội

NGUYỄN VĂN AN

LỆNH của Chủ tịch nước số 19/2003/L-CTN ngày 26/6/2003 về việc công bố Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

CHỦ TỊCH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ vào Điều 103 và Điều 106 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội Khóa X, kỳ họp thứ 10;

Căn cứ vào Điều 91 của Luật Tổ chức Quốc hội;

Căn cứ vào Điều 50 của Luật Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật,

NAY CÔNG BỐ:

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ

nghĩa Việt Nam Khóa XI, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2003./.

Chủ tịch
nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

TRẦN ĐỨC LƯƠNG

LUẬT sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

(số 10/2003/QH11 ngày 17/6/2003).

Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội Khóa X, kỳ họp thứ 10;

Luật này sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 12 tháng 12 năm 1997.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:

1. Điều 9 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 9. Giải thích từ ngữ

Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Tiền tệ* là phương tiện thanh toán, bao gồm tiền giấy, tiền kim loại và các giấy tờ có giá như tiền.

2. *Thị trường tiền tệ* là thị trường vốn ngắn hạn, nơi mua, bán ngắn hạn các giấy tờ có giá, bao gồm tín phiếu kho bạc, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước, chứng chỉ tiền gửi và các giấy tờ có giá khác.